

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1676 /UBND-KT
V/v triển khai thực hiện Nghị
định số 02/2023/NĐ-CP ngày
01/02/2023 của Chính phủ và
Quyết định số 1622/QĐ-TTg
ngày 27/12/2022 của Thủ
tướng Chính phủ

Bình Thuận, ngày 15 tháng 5 năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị quản lý vận hành công trình thủy lợi, thủy điện.

Ngày 01/02/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 02/2023/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước (viết tắt là Nghị định số 02/2023/NĐ-CP) có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/3/2023.

Ngày 27/12/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1622/QĐ-TTg về Phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (viết tắt là Quyết định số 1622/QĐ-TTg).

Để triển khai kịp thời và thực hiện hiệu quả Nghị định số 02/2023/NĐ-CP và Quyết định số 1622/QĐ-TTg nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các đơn vị có liên quan tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bình Thuận nghiên cứu, tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung Nghị định số 02/2023/NĐ-CP và Quyết định số 1622/QĐ-TTg trên các phương tiện truyền thông hoặc các hình thức phù hợp khác. Trong đó tập trung phổ biến đến các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh để bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định của Nghị định, Quyết định.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan rà soát, đôn đốc các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước (nhất là các công trình thủy lợi trên địa bàn chưa được cấp phép theo Công văn số 6185/BTNMT-TNN ngày 04/11/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường) thuộc trường hợp phải đăng ký hoặc phải có giấy phép khẩn trương thực hiện thủ tục đăng ký hoặc nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tới cơ quan Nhà nước có thẩm quyền

theo đúng quy định của pháp luật nhằm đảm bảo tính nghiêm minh, bình đẳng của pháp luật, tránh thất thoát tài nguyên và thất thu ngân sách Nhà nước.

Việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước không có giấy phép là vi phạm pháp luật về tài nguyên nước và sẽ bị xem xét xử lý theo quy định của Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản và Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ, trong đó biện pháp khắc phục hậu quả là buộc phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi khai thác, sử dụng nước mà không có giấy phép. Ngoài ra, theo Bộ Luật hình sự quy định hành vi vi phạm quy định về thăm dò, khai thác sử dụng nước không có giấy phép bị coi là tội phạm hình sự (Điều 227) và phải chuyển hồ sơ vi phạm cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính (Điều 62).

b) Tiếp tục cập nhật thông tin của giấy phép tài nguyên nước tại địa chỉ <https://gstnn-gp.monre.gov.vn> theo đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 166/BTNMT-TNN ngày 16/01/2023 và cập nhật chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày ký ban hành đối với các giấy phép mới do Ủy ban nhân dân tỉnh cấp.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ đến các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh đảm bảo kịp thời hiệu quả đúng quy định.

d) Rà soát, hướng dẫn và yêu cầu các chủ công trình hồ chứa thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh xây dựng, lắp đặt hệ thống giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước của hồ chứa theo đúng quy định tại Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

đ) Yêu cầu các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tài nguyên nước phải thực hiện theo đúng quy định của Giấy phép; thực hiện quan trắc, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước nhất là việc kiểm soát lưu lượng trong quá trình khai thác theo đúng quy định.

e) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương liên quan thực hiện việc đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải các nguồn nước nội tỉnh; xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, công bố Danh mục và Bản đồ phân vùng hạn chế, vùng phải đăng ký khai thác nước dưới đất; lập Phương án tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh; xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Kế hoạch và tổ chức triển khai cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh.

g) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương liên quan rà soát, hoàn thiện các quy định có liên quan đến công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước ở địa phương đảm bảo phù hợp với quy định của Nghị định số 02/2023/NĐ-CP, trong đó lưu ý đến thẩm quyền cấp phép của Sở Tài nguyên và Môi trường (cấp, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ hiệu lực, thu hồi và cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất; giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất bao gồm cả nuôi trồng thủy sản, kinh doanh, dịch vụ trên đất liền thuộc thẩm quyền cấp phép) quy định tại khoản 3 Điều 28 Nghị định số 02/2023/NĐ-CP.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức việc đăng ký và xác nhận đăng ký khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển, khai thác, sử dụng nước dưới đất theo thẩm quyền quy định tại Điều 38, Điều 39 Nghị định số 02/2023/NĐ-CP. Riêng đối với đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất cần phải lưu ý trong quá trình triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

a) Tiếp tục thực hiện đối với công trình thuộc Danh mục khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất được phê duyệt, công bố (Danh mục khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất theo quy định tại Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phê duyệt) hoặc các công trình nằm trong Danh mục vùng hạn chế khai thác nước dưới đất (đối với các địa bàn đã phê duyệt Danh mục vùng hạn chế khai thác nước dưới đất theo quy định của Nghị định số 167/2018/NĐ-CP ngày 26/12/2018 của Chính phủ);

b) Đối với các địa bàn chưa phê duyệt Danh mục khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất, Danh mục vùng hạn chế khai thác nước dưới đất, giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan rà soát tham mưu bố trí kinh phí; tổ chức triển khai việc khoanh định, công bố Danh mục vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn theo quy định của Nghị định số 167/2018/NĐ-CP để thực hiện các giải pháp hạn chế khai thác (đối với các công trình thuộc trường hợp phải có giấy phép) và tổ chức việc đăng ký khai thác để quản lý (đối với các công trình không thuộc trường hợp phải có giấy phép).

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, đôn đốc các chủ quản lý, vận hành công trình thủy lợi thực hiện việc đăng ký hoặc cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước theo quy định của Nghị định nêu trên, cụ thể như sau:

a) Trường hợp công trình thủy lợi đang khai thác, sử dụng tài nguyên nước thuộc trường hợp phải đăng ký theo quy định tại khoản 1 Điều 17 thì thực hiện đăng ký theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 02/2023/NĐ-CP;

b) Trường hợp công trình thủy lợi thuộc đối tượng phải có giấy phép theo quy định tại khoản 2 Điều 17 thì khẩn trương nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy

phép khai thác, sử dụng nước mặt tới cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 32, Điều 35 Nghị định số 02/2023/NĐ-CP.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương theo thẩm quyền hướng dẫn và yêu cầu các tổ chức, cá nhân lập, rà soát, điều chỉnh quy trình vận hành các hồ chứa thủy lợi, thủy điện trên địa bàn, bảo đảm sử dụng nguồn nước tổng hợp, đa mục tiêu, đảm bảo các nguyên tắc điều hòa, phân phối tài nguyên nước và thực hiện các phương án điều hòa, phân phối, bảo vệ nguồn nước theo quy định.

6. Trong quá trình lập Quy hoạch tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với đơn vị tư vấn rà soát, cập nhật các nội dung thuộc lĩnh vực tài nguyên nước của Quy hoạch tỉnh và Quyết định số 1622/QĐ-TTg để đảm bảo đồng bộ, thống nhất.

7. Các đơn vị quản lý vận hành công trình thủy lợi, thủy điện (*theo Danh sách đính kèm*) có tổ chức, cá nhân khác khai thác, sử dụng nước mặt trực tiếp từ hồ chứa, đập dâng thủy lợi, thủy điện, hệ thống kênh thủy lợi, thủy điện để cấp cho các mục đích kinh doanh, dịch vụ và sản xuất phi nông nghiệp (bao gồm cả khai thác nước cho hoạt động làm mát máy, thiết bị, tạo hơi, gia nhiệt) mà đơn vị quản lý, vận hành công trình thủy lợi, thủy điện này chưa được cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt cho các mục đích nêu trên (điểm b khoản 2 Điều 17), yêu cầu các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước mặt trực tiếp từ hồ chứa, đập dâng thủy lợi, thủy điện, hệ thống kênh thủy lợi, thủy điện lập và nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt tới cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 32, Điều 35 Nghị định số 02/2023/NĐ-CP.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động kiến nghị, đề xuất gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Đăng);
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Bình Thuận;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TTTT, KT. Vương.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Văn Đăng